

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI  
Chuyên ngành: Quản lý đất đai

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN GIAO ĐẤT, THU HỒI ĐẤT (LAND ALLOCATION AND RECLAME)

#### I. Thông tin về học phần

- Mã học phần: QL03091
- Học kì: 6
- Tín chỉ: 3 (Lý thuyết: 2,0 - Thực hành: 1,0);
- Tự học: 6
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
  - + Học lý thuyết trên lớp: 22,5 tiết
  - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 7,5 tiết
  - + Thực hành trong phòng thực hành: 15 tiết
- Tự học: 90 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
  - + Bộ môn: Quản lý đất đai
  - + Khoa: Quản lý đất đai
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>					
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên sâu	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần song hành: không
- Học phần trước: ML03025 - Luật Đất đai
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh  Tiếng Việt

#### II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

\* **Mục tiêu:** Học phần nhằm giúp người học đạt được:

- *Về kiến thức:* Nắm được các kiến thức cơ bản về giao đất, cho thuê đất, chuyên mục đích sử dụng đất và thu hồi đất để vận dụng vào thực tế công tác quản lý đất đai.

- *Về kỹ năng:* Vận dụng thành thạo các quy định, quy trình giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất vào công tác quản lý đất đai.

- *Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Sáng tạo vận dụng các kiến thức của môn học vào công tác quản lý đất đai.

**\* Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

1. Không liên quan; 2. Ít liên quan; 3. Rất liên quan

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT								
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9
QL03091	Giao đất và thu hồi đất	2	1	1	3	1	1	1	1	1
		CĐR10	CĐR11	CĐR12	CĐR13	CĐR14	CĐR15	CĐR16	CĐR17	CĐR18
		1	2	1	2	2	2	2	2	2

Kí hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được:	CĐR của CTĐT
<i>Kiến thức</i>		
K1	Vận dụng các kiến thức giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất vào xử lý các tình huống thực tế trong công tác quản lý đất đai.	CĐR 1, CĐR 4
K2	Vận dụng được các quy trình vào lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất; lập phương án thu hồi đất.	CĐR 4
<i>Kỹ năng</i>		
K3	Có kỹ năng thuyết trình nhóm, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến người khác, trợ giúp lẫn nhau trong công việc	CĐR 11
K4	Thực hiện đề tài nghiên cứu và viết báo cáo khoa học trong lĩnh vực quản lý đất đai	CĐR 13
K5	Có kỹ năng thiết lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất làm cơ đăng ký, thống kê đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có kỹ năng xác định giá đất làm cơ sở tính tiền sử dụng, tiền thuê đất	CĐR 14, CĐR 15, CĐR 16,
<i>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
K6	Có tinh thần trách nhiệm và nghiêm túc trong học tập	CĐR17
K7	Chủ động tìm kiếm tài liệu học tập	CĐR18

**III. Nội dung tóm tắt của học phần**

**QL03091. Giao đất, thu hồi đất (Allocation and recovery of land). (3TC: 2,0 - 1,0 - 6,0).** Lý luận và thực tiễn về giao đất, cho thuê đất; Giao đất, cho thuê đất; Chuyển mục đích sử dụng đất; Thu hồi đất; Tiền sử dụng đất và tiền thuê đất. *Học phần học trước:* ML03025. Luật Đất đai

**IV. Phương pháp giảng dạy và học tập**

## 1. Phương pháp giảng dạy

- 1) Thuyết giảng trên lớp
- 2) Tổ chức thảo luận, thuyết trình theo nhóm
- 3) Giảng dạy thông qua thực hành

## 2. Phương pháp học tập

- 1) Nghe giảng trên lớp
- 2) Thảo luận trên lớp
- 3) Đọc tài liệu ở nhà trước khi đến lớp
- 4) Chuẩn bị bài thuyết trình trước lớp
- 5) Làm việc theo nhóm trong phòng thực hành

## V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự lớp học tối thiểu 75% số giờ lý thuyết.

- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc tài liệu tham khảo và bài giảng trước khi đến lớp học

- Thuyết trình và thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia thảo luận các chủ điểm học tập trên lớp, chia nhóm tham gia trả lời các câu hỏi nhanh sau mỗi bài giảng, tham gia chuẩn bị thuyết trình ở nhà và thuyết trình trên lớp

- Thực hành: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự tất cả các buổi thực hành, tiến hành các thí nghiệm theo nhóm 4 - 5 sinh viên. Có đủ 2 bài thực hành theo nhóm.

- Thi giữa kì: Sinh viên có 1 bài kiểm tra giữa kỳ trên lớp

- Thi cuối kì: Một bài thi.

## VI. Đánh giá và cho điểm

### 1. Thang điểm: 10

### 2. Điểm cuối kì là điểm tổng hợp của những điểm thành phần theo tỷ lệ như sau:

- Điểm chuyên cần: 10 %
- Điểm thuyết trình/Điểm kiểm tra giữa kì + Thực hành: 30 %
- Điểm kiểm tra cuối kì: 60 %

### 3. Phương pháp đánh giá

Rubric	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Tuần
<b>Đánh giá chuyên cần</b>		<b>10</b>	
Rubric 1 - Đánh giá chuyên cần	K6, K7	10	1-8
<b>Đánh giá giữa kì</b>		<b>30</b>	
Rubric 2 - Đánh giá bài thi thực hành	K2, K5	30	Theo lịch Học viện
<b>Đánh giá cuối kì</b>		<b>60</b>	

Rubric 3 - Đánh giá bài thi cuối kì	K1, K2	60	Theo lịch Học viện
-------------------------------------	--------	----	--------------------

**Các rubric đánh giá**  
**Rubric 1: Quan sát (tham dự lớp)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Tham dự 75% buổi học trở lên	Tham dự từ 50 -75% buổi học	Tham dự từ 30 -50% buổi học	Tham dự dưới 30% buổi học

**Rubric 2: Bài tập (chuẩn bị ở nhà)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Nội dung	30	Cập nhật tốt, đầy đủ	Có cập nhật, đầy đủ	Có nội dung	Không chuẩn bị
Trình bày	40	Phân tích, đánh giá tốt	Phân tích, đánh giá khá tốt	Phân tích, đánh giá khi tốt, khi chưa tốt	Phân tích, đánh giá chưa tốt
Chất lượng đóng góp ý kiến	40	Sáng tạo, phù hợp	Phù hợp	Có khi phù hợp, có khi chưa phù hợp	Không phù hợp

**Rubric 3. Đánh giá thuyết trình (theo nhóm)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Nội dung	10	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
	20	Chính xác, khoa học	Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ	Tương đối chính xác, khoa học, còn 1 sai sót quan trọng	Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng
Cấu trúc và tính trực quan	10	Cấu trúc bài và slides rất hợp lý	Cấu trúc bài và slides khá hợp lý	Cấu trúc bài và slides tương đối hợp lý	Cấu trúc bài và slides chưa hợp lý
	10	Rất trực quan và thẩm mỹ	Khá trực quan và thẩm mỹ	Tương đối trực quan và thẩm mỹ	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ
Kỹ năng trình bày	10	Dẫn dắt vấn đề và lập luận lôi cuốn, thuyết phục	Trình bày rõ ràng nhưng chưa lôi cuốn, lập luận khá thuyết phục	Khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan

					trọng
Tương tác cử chỉ	10	Tương tác bằng mắt và cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt và cử chỉ khá tốt	Có tương tác bằng mắt, cử chỉ nhưng chưa tốt	Không tương tác bằng mắt và cử chỉ
Quản lý thời gian	10	Làm chủ thời gian và hoàn toàn linh hoạt điều chỉnh theo tình huống	Hoàn thành đúng thời gian, thỉnh thoảng có linh hoạt điều chỉnh theo tình huống.	Hoàn thành đúng thời gian, không linh hoạt theo tình huống.	Quá giờ
Trả lời câu hỏi	10	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng nhưng chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng
Sự phối hợp trong nhóm	10	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Không thể hiện sự kết nối trong nhóm

#### Rubric 4: Đánh giá bài tập thực hành

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	20	Tích cực và chia sẻ	Có tham gia và chia sẻ	Không tích cực tham và chia sẻ	Không tham gia và chia sẻ
Kết quả thực hành	40	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Kết quả thực hành đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có 1 sai sót quan trọng	Kết quả thực hành không đầy đủ/Không đáp ứng yêu cầu
	30	Giải thích và chứng minh rõ ràng	Giải thích và chứng minh khá rõ ràng	Giải thích và chứng minh tương đối rõ ràng	Giải thích và chứng minh không rõ ràng
Báo cáo thực hành	10	Đúng format và đúng hạn	Điểm tùy theo mức độ đáp ứng		

#### Rubric 5: Đánh giá giữa kì

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMD của môn học được đánh giá qua câu hỏi
Chương 1	Chỉ báo 1: Cơ sở lý luận về giao đất, thu hồi đất	K1, K2
Chương 2	Chỉ báo 2: Giao đất, cho thuê đất	K1

Chương 3	Chỉ báo 3: Chuyển mục đích sử dụng đất	K1
----------	--	----

#### Rubric 6: Đánh giá cuối kì

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMD của môn học được đánh giá qua câu hỏi
Chương 1	Chỉ báo 1: Cơ sở lý luận về giao đất, thu hồi đất	K1, K2
Chương 2	Chỉ báo 1: Giao đất, thu hồi đất	K1
Chương 3	Chỉ báo 2: Chuyển mục đích sử dụng đất	K1
Chương 4	Chỉ báo 3: Thu hồi đất	K1, K2
Chương 5	Chỉ báo 5: Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	K1

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

*Tham dự các bài thi:* Không tham gia bài thi giữa kì sẽ bị nhận điểm 0 giữa kỳ

*Tham dự thực hành:* Không tham dự thực hành sẽ không được dự thi cuối kỳ và nhận điểm 0 chuyên cần

*Tham dự thuyết trình:* Không tham dự thuyết trình sẽ nhận điểm 0 chuyên cần

*Yêu cầu về đạo đức:* Có thái độ học tập nghiêm túc, đúng mực

#### VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

##### \* Sách giáo trình/Bài giảng:

Phan Thị Thanh Huyền, Ngô Thị Hà (2018). Bài giảng Giao đất, thu hồi đất. Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

##### \* Tài liệu tham khảo khác:

1. Lê Xuân Bá và Trần Kim Chung (2006). Chính sách thu hút đầu tư vào thị trường bất động sản Việt Nam, Nxb Chính trị Quốc gia.

2. Lê Gia Chinh (2014). Nghiên cứu thực trạng và đề xuất cơ chế chính sách nâng cao hiệu quả việc giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức, Đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Trần Tú Cường (2012). Nghiên cứu cơ sở lý luận và quy định về quyền sở hữu, quyền sử dụng đất đai của một số quốc gia trên thế giới, rút ra những kinh nghiệm cho Việt Nam, Báo cáo tổng kết Khoa học.

4. Nguyễn Đình Bồng (Chủ biên), Lê Thanh Khuyển, Vũ Văn Phúc, Trần Thị Minh Châu (2014). Quản lý đất đai ở Việt Nam (1945-2010). Nxb Chính trị quốc gia.

5. Bùi Thị Tuyết Mai (2005). Thị trường quyền sử dụng đất ở Việt Nam. Nxb Lao động.

6. Vũ Văn Tuấn, Lê Thị Yến (2012). Bài giảng Luật Đất đai. Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

#### VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
<b>PHẦN LÝ THUYẾT</b>		
1-2	<b>Chương 1. LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ GIAO ĐẤT, THU</b>	

<b>HỒI ĐẤT</b>		
	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5,5 tiết)  <i>Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết)</i></p> <p>1.1 LÝ LUẬN VỀ GIAO ĐẤT, THU HỒI ĐẤT  1.1.1 Một số khái niệm liên quan đến giao đất, thu hồi đất  1.1.2 Mục đích, ý nghĩa của giao đất, thu hồi đất  1.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến giao đất, thu hồi đất  1.1.3.1. Sở hữu đất đai, địa tô  1.1.3.2. Chính sách, pháp luật đất đai  1.1.3.3. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất  1.1.3.4. Thị trường đất đai  1.2. THỰC TIỄN VỀ GIAO ĐẤT, THU HỒI ĐẤT  1.2.1. Giao đất, thu hồi đất trên thế giới  1.2.1.1. Giao đất, thu hồi đất tại Mỹ  1.2.1.2. Giao đất, thu hồi đất tại Thụy Điển  1.2.1.3. Giao đất, thu hồi đất tại Trung Quốc  1.2.1.4. Giao đất, thu hồi đất tại Hàn Quốc  1.2.2. Giao đất, thu hồi đất tại Việt Nam  1.2.2.1. Giao đất, thu hồi đất ở Việt Nam qua các thời kỳ  1.2.2.2. Kết quả giao đất, thu hồi đất ở Việt Nam  <i>Nội dung semina/thảo luận: (1,5 tiết)</i>  Tại sao phải thực hiện giao đất cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất</p>	K1, K3, K4, K5
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)  Nghiên cứu chính sách giao đất, thu hồi đất của các nước, rút ra bài học đối với Việt Nam?</p>	K6, K7
3-4	<p>Chương 2. GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (7,0 tiết)  <i>Nội dung GD lý thuyết: (5,5 tiết)</i></p> <p>2.1 CĂN CỨ VÀ THẨM QUYỀN GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT  2.1.1 Căn cứ giao đất, cho thuê đất  2.1.2 Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất  2.2 CÁC HÌNH THỨC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT  2.2.1 Các hình thức giao đất  2.2.2 Các hình thức cho thuê đất  2.2.3. Giao đất, cho thuê đất theo cơ chế đấu giá quyền sử dụng đất  2.3 THỜI HẠN VÀ HẠN MỨC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT  2.3.1 Thời hạn giao đất, cho thuê đất  2.3.2 Hạn mức giao đất, cho thuê đất  2.4 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT  2.4.1 Quyền lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất  2.4.2 Quyền và nghĩa vụ của tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất  2.4.3 Quyền và nghĩa vụ của tổ chức được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê  2.4.4 Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm  <i>Nội dung semina/thảo luận: (1,5 tiết)</i></p>	K1, K2, K3, K4, K5

	<p>Sự khác nhau giữa giao đất, cho thuê đất theo hình thức chỉ định và hình thức đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p><i>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (7,5 tiết)</i></p> <p>Lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất</p>	
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)</p> <p><b>2.5 TRÌNH TỰ, THỦ TỤC GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT</b></p> <p>2.5.1 Trình tự, thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất</p> <p>2.5.2 Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất đã giải phóng mặt bằng đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>2.5.3 Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>2.5.4 Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án</p>	K6, K7
	<p><b>Chương 3. CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT</b></p>	
5-6	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4,5 tiết)</p> <p><i>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</i></p> <p><b>3.1 CĂN CỨ VÀ THẨM QUYỀN CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT</b></p> <p>3.3.1 Căn cứ chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>3.3.2 Thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p><b>3.2 CÁC HÌNH THỨC VÀ TRƯỜNG HỢP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT</b></p> <p>3.2.1 Các hình thức chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>3.2.2 Các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p><b>3.3 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC, HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT</b></p> <p>3.3.1 Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>3.3.2 Quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất không thu tiền sử dụng đất sang loại đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất</p> <p><b>3.4 TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT</b></p> <p>2.4.1 Trình tự, thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>3.4.2 Trình tự, thủ tục cho phép chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>3.4.3 Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án đầu tư</p> <p><i>Nội dung semina/thảo luận: (1,5 tiết)</i></p> <p>Các khoản nghĩa vụ tài chính khi thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất</p>	K1, K3, K4
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)</p> <p>Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển mục đích sử dụng đất</p>	K6, K7
	<p><b>Chương 4. THU HỒI ĐẤT</b></p>	
7-8	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5,5 tiết)</p> <p><i>Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết)</i></p>	K1, K2, K3, K4, K5



	<p>4.1 CĂN CỨ VÀ THẨM QUYỀN THU THU HỒI ĐẤT</p> <p>4.1.1 Căn cứ thu hồi đất</p> <p>4.1.2 Thẩm quyền thu hồi đất</p> <p>4.2 CÁC TRƯỜNG HỢP THU HỒI ĐẤT</p> <p>4.2.1 Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh</p> <p>4.2.2 Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng</p> <p>4.2.3 Thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai</p> <p>4.2.4 Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất, có nguy cơ đe dọa tính mạng con người</p> <p>3.4 CƯỜNG CHẾ THU HỒI ĐẤT</p> <p>3.4.1 Nguyên tắc cưỡng chế</p> <p>3.4.2 Điều kiện thực hiện cưỡng chế thu hồi đất</p> <p>3.4.3 Thẩm quyền ban hành quyết định và thực hiện quyết định cưỡng chế</p> <p>3.4.4 Trình tự, thủ tục thực hiện cưỡng chế thu hồi đất</p> <p>3.4.5 Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất</p> <p><i>Nội dung semina/thảo luận: (1,5 tiết)</i></p> <p>Sự khác nhau giữa thu hồi đất và trưng dụng đất</p> <p><i>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (7,5 tiết)</i></p> <p>Lập phương án thu hồi đất tại một dự án cụ thể.</p>	
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)</p> <p>4.3 TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THU HỒI ĐẤT, TRƯNG DỤNG ĐẤT</p> <p>4.3.1 Trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng</p> <p>4.3.2 Trình tự, thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất</p> <p>4.3.3 Trình tự, thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người</p> <p>4.3.4 Trình tự, thủ tục thu hồi đất do vi phạm pháp luật</p> <p>4.3.5 Trình tự, thủ tục trưng dụng đất</p>	K6, K7
9-10	<p>Chương 5. TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TIỀN THUÊ ĐẤT</p>	
	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (7,5 tiết)</p> <p><i>Nội dung GD lý thuyết: (6 tiết)</i></p> <p>5.1. KHÁI QUÁT VỀ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TIỀN THUÊ ĐẤT</p> <p>5.1.1 Khái niệm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</p> <p>5.1.2 Vai trò của tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</p> <p>5.2 CHÍNH SÁCH THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</p> <p>5.2.1 Một số quy định về tiền sử dụng đất</p> <p>5.2.2 Quy định về các trường hợp thu tiền sử dụng đất</p> <p>5.2.3 Xác định hạn mức giao đất ở để tính thu tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân</p> <p>5.2.4 Quy định về miễn, giảm tiền sử dụng đất</p> <p>5.2.5 Quy định về thu, nộp tiền sử dụng đất</p> <p><i>Nội dung semina/thảo luận: (1,5 tiết)</i></p> <p>Cần làm gì để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</p>	K1, K3, K4
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)</p>	K6, K7

	<p>5.3 CHÍNH SÁCH THU TIỀN THUÊ ĐẤT</p> <p>5.3.1 Một số quy định chung về tiền thuê đất</p> <p>5.3.3 Xác định tiền thuê đất trong các trường hợp cụ thể</p> <p>5.3.4 Một số quy định về miễn, giảm tiền thuê đất</p>	
--	--	--

**IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học và phòng thực sạch sẽ, đủ sức chứa.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, phấn, bảng, bút chỉ, loa, mic
- Các phương tiện khác: Không

*Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2018*

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Nguyễn Văn Quân**

**TRƯỞNG KHOA**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Phan Thị Thanh Huyền**

**DUYỆT CỦA HỌC VIỆN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, GIẢNG VIÊN HỖ TRỢ CÓ THỂ THAM GIA  
GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

**Giảng viên phụ trách môn học**

Họ và tên: Phan Thị Thanh Huyền	Học hàm, học vị: Phó giáo sư. Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0988083673
Email: syhuyen@gmail.com	Trang web <a href="http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html">http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html</a>
Cách liên lạc với giảng viên:	email; điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Phạm Phương Nam	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0918173686
Email: ppnam@vnua.edu.vn	Trang web <a href="http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html">http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html</a>
Cách liên lạc với giảng viên:	email; điện thoại, gặp trực tiếp

Họ và tên: Ngô Thị Hà	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0947712368
Email: ngothiha.qn@gmail.com	Trang web <a href="http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html">http://qldd.vnua.edu.vn/vi/tn-qldd.html</a>
Cách liên lạc với giảng viên:	email; điện thoại, gặp trực tiếp